ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1159 /QĐ-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 22 tháng 8 năm 2013*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng bảng giá các loại đất và giá đất ở trung bình trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2014

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI
CV ĐẾN Số: 5697
Ngày: 23/8/13
Chuyển:

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 188/2004/NĐ-CP ngày 16/11/2004 của Chính phủ về phương pháp xác định giá đất và khung giá các loại đất; Nghị định số 123/2007/NĐ-CP ngày 27/7/2007 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị số 188/2004/NĐ-CP ngày 16/11/2004 về phương pháp xác định giá đất và khung giá các loại đất; Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Căn cứ Thông tư số 145/2007/TT-BTC ngày 06/12/2007 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 188/2004/NĐ-CP ngày 16/11/2004 của Chính phủ về phương pháp xác định giá đất và khung giá các loại đất và Nghị định số 123/2007/NĐ-CP ngày 27/7/2007 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định số 188/2004/NĐ-CP; Thông tư số 14/2009/TT-BTNMT ngày 01/10/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và trình tự, thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2010/TTLT-BTNMT-BTC ngày 08/01/2010 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xây dựng, ban hành bảng giá đất và điều chỉnh bảng giá đất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 08/2013/QĐ-UBND ngày 28/01/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án được áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Thực hiện Công văn số 1588/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 02/5/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc triển khai xây dựng bảng giá đất năm 2014 tại địa phương;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1446/TTr-STNMT ngày 08/8/2013 về việc thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng bảng giá các loại đất và giá đất ở trung bình trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng bảng giá các loại đất và giá đất ở trung bình trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2014 *(sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo)* gồm các thành viên sau:

*** Trưởng Ban:**

1. Ông Phạm Trường Thọ, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;

*** Phó Trưởng Ban:**

2. Ông Lê Mỹ Liên, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Phó trưởng Ban thường trực;

3. Ông Võ Văn Rân, Phó Giám đốc Sở Tài chính;

*** Các Ủy viên:**

4. Ông Võ Xuân Tân, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;

5. Ông Trần Minh Hoà, Phó Giám đốc Sở Xây dựng;

6. Ông Lê Tấn Hùng, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư;

7. Ông Đào Minh Hường, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

8. Ông Nguyễn Văn Luyện, Phó Cục trưởng Cục Thuế Quảng Ngãi;

9. Ông Nguyễn Văn Chính, Phó Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh;

10. Ông Võ Văn Thảo, Trưởng phòng Văn bản pháp quy - Sở Tư pháp;

11. Ông Đoàn Hà Yên, Phó Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn;

12. Ông Phạm Vinh, Chủ tịch UBND huyện Sơn Tịnh;

13. Ông Bùi Lâm Sơn, Phó Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi;

14. Ông Phạm Thanh Tùng, Chủ tịch UBND huyện Mộ Đức;

15. Ông Trần Em, Phó Chủ tịch UBND huyện Đức Phổ;

16. Ông Lê Quang Tịnh, Phó Chủ tịch UBND huyện Nghĩa Hành;

17. Ông Huỳnh Thương, Phó Chủ tịch UBND huyện Ba Tơ;

18. Ông Võ Đình Tiến, Phó Chủ tịch UBND Minh Long;

29. Bà Đinh Thị Thanh Hường, Phó Chủ tịch UBND huyện Sơn Hà;

20. Ông Tô Cước, Phó Chủ tịch UBND huyện Sơn Tây;

21. Ông Trần Văn Sương, Phó Chủ tịch UBND huyện Trà Bồng;

22. Ông Hoàng Như Lâm, Phó Chủ tịch UBND huyện Tây Trà;

23. Bà Phạm Thị Hương, Phó Chủ tịch UBND huyện Lý Sơn.

24. Ông Nguyễn Xuân Tâm, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Tư Nghĩa.

Điều 2. Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ

1. Tham mưu giúp UBND tỉnh chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện việc xây dựng bảng giá các loại đất và giá đất ở trung bình trên địa bàn tỉnh năm 2014, đảm bảo đúng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 02/2010/TTLT-BTNMT-BTC ngày 08/01/2010 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xây dựng, ban hành bảng giá đất và điều chỉnh bảng giá đất thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số

1614/UBND-NNTN ngày 10/5/2013 về việc triển khai xây dựng bảng giá các loại đất năm 2014 và Công văn số 1983/UBND-NNTN ngày 03/6/2013 về việc điều tra, khảo sát, xây dựng bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh năm 2014.

2. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên và phụ trách theo dõi địa bàn huyện, thành phố để kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ những vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện khảo sát, điều tra, xây dựng bảng giá các loại đất và giá đất ở trung bình ở các địa phương năm 2014.

3. Tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện xây dựng bảng giá các loại đất và giá đất ở trung bình trên địa bàn tỉnh theo quy định.

4. Giúp việc cho Ban Chỉ đạo có Tổ chuyên viên do Sở Tài nguyên và Môi trường (Thường trực Ban Chỉ đạo) quyết định thành lập, gồm các cán bộ, công chức chuyên môn của các phòng, đơn vị có liên quan trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo, chịu trách nhiệm chính trong việc thực hiện xây dựng bảng giá các loại đất và giá đất ở trung bình trên địa bàn tỉnh năm 2014. Tổ chức hướng dẫn các địa phương thực hiện và giúp Ban Chỉ đạo kịp thời xử lý những vấn đề liên quan trong công tác xây dựng bảng giá các loại đất và giá đất ở trung bình trên địa bàn tỉnh năm 2014.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các địa phương phối hợp với đơn vị tư vấn khảo sát, điều tra, xây dựng bảng giá các loại đất và giá đất ở trung bình trên địa bàn tỉnh năm 2014.

3. Kinh phí hoạt động của Ban chỉ đạo và Tổ chuyên viên thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

4. Ban Chỉ đạo và Tổ chuyên viên giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ được giao.

5. Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của UBND tỉnh; Phó trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các thành viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Bộ Tài nguyên và Môi trương(b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh(b/c);
- CT, PCT(NL) UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(NL), CB-TH;
- Lưu:VT, NN-TN(TV656).

CHỦ TỊCH

Cao Khoa